TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 207/2020/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 05, xã D, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm 05, xã D, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Quốc B, sinh ngày 23/7/2014 cho anh Nguyễn Quang H trực tiếp nuôi. Chị Trần Thị Thu H cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 đến khi con chung trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu chị H lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị H.

Anh H cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nghĩa vụ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Trần Thị Thu H chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004910 ngày 23 tháng 7 năm 2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc phát hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã L, huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Thể